

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, trạm bơm điện Tạng Máy - (Giai đoạn 1), thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN QUAN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 4888/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 của UBND huyện Văn Quan về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 04/3/2024 của UBND huyện Văn Quan về việc điều chỉnh kế hoạch vốn sự nghiệp kinh tế năm 2024 (sự nghiệp nông nghiệp, sự nghiệp thủy lợi, kinh phí hỗ trợ đất trồng lúa);

Theo đề nghị của Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Văn Quan tại Tờ trình 46/TTr-NN&PTNT, ngày 28/6/2024 và Thông báo kết quả thẩm định số 100/KT&HT-GT ngày 05/8/2024 của Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Nâng cấp, trạm bơm điện Tạng Máy – (Giai đoạn 1), thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn với các nội dung sau:

**1. Tên công trình:** Nâng cấp, trạm bơm điện Tạng Máy – (Giai đoạn 1), thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan, tỉnh Lạng Sơn.

**2. Địa điểm xây dựng:** Thị trấn Văn Quan, huyện Văn Quan.

**3. Tên chủ đầu tư:** Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện Văn Quan.

**4. Mục tiêu đầu tư:** Nâng cấp trạm bơm cũ nhằm giảm thiểu lượng nước lãng phí do vận hành bơm thủy luân, chủ động việc cấp nước tưới do ổn định lượng nước trong thượng lưu đập dâng cũ. Mặt khác bơm điện hoạt động ổn định, quản lý vận hành dễ dàng giúp đảm bảo tưới tưới phục vụ cho 7,5ha đất canh tác. Nhân dân chủ động nước trong sản xuất nông nghiệp, góp phần chung vào thắng lợi thực hiện chương trình mục tiêu Quốc gia.

**5. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:**

#### **5.1. Trạm bơm**

+ Thiết bị: Công trình sử dụng 01 máy bơm chính là Pentax CM65-125B động cơ 5,5KW. Cao trình đặt máy bơm +233,85m.

Máy bơm mỗi sử dụng máy bơm chân không BCK 29-510, động cơ 3KW.

+ Nhà trạm bơm kích thước ngoài nhà trạm BxLxH=(3,44x3,44x3,6)m. Móng trạm bơm được xây dựng tường kê kết cấu bằng bê tông M200 mặt cắt hình thang, móng cao 2m và 0,8m. Tường kê 2m có đáy móng rộng 0,8m, cao 0,3m, tường thu dần từ 0,6m về 0,3m cao 1,7m. Tường kê 0,8m có đáy móng rộng 0,6m, cao 0,3m, tường thu dần từ 0,4m về 0,3m cao 0,5m. Phía ruộng có bờ đất cao được xây dựng tường kê chắn đất kết cấu bê tông M200. Tường cao 0,8m, có đáy móng rộng 0,3m, cao 0,2m, tường thu dần từ 0,3m về 0,2m cao 0,6m.

Bố trí giằng bê tông cốt thép M200 (22x25)cm khóa cổ móng. Cao trình sàn nhà máy +233,55. Trong nhà máy bố trí một bộ đỡ máy bơm kích thước (1,2x1,2x0,6)m, kết cấu bê tông M200, đáy lót bê tông M150 dày 5cm. Tường nhà trạm kết cấu gạch xây M75 dày 22cm, trát vữa M75. Mái nhà trạm bơm kích thước (4,44x4,44x0,10)m, kết cấu bê tông cốt thép M200. Tường bao mái nhà kết cấu gạch xây M75 dày 11cm, trát vữa M75. Trên mái lắp đặt mái tôn chống thấm bằng tôn múi đỏ dày 0,4mm. Sàn và sân rãnh quanh nhà trạm đổ bê tông M200 dày 10cm, đáy lót bê tông M150 dày 5cm. Trong nhà trạm bố trí 01 cửa đi kết cấu cửa thép (BxH) = (1,2x2,1)m, 02 cửa sổ thép kích thước (BxH) = (0,8x1,2)m. Lắp đặt nổi đất các máy bơm và tủ điện cho nhà trạm.

+ Bể hút: Kích thước ngoài bể hút (BxLxH)=(1,4x1,3x1,2)m. Thành và đáy bể dày 20cm, kết cấu bê tông M200. Trên bể hút đặt 02 tấm đan bê tông cốt thép M200 kích thước (110x50x8)cm. Phía thượng lưu bể hút lắp đặt lưới chắn rác lưới thép vuông 10x10mm để chắn rác trôi vào trong lòng bể hút, cao trình đáy bể hút: +230,44.

+ Ống hút: sử dụng ống thép tráng kẽm đường kính DN80 dày 3,2mm.

+ Ống đẩy: sử dụng ống thép tráng kẽm đường kính DN100 dày 3,2mm và ống nhựa HDPE D110, PN8, PE100, trên ống đẩy lắp van một chiều DN100.

+ Bể xả: tận dụng bể xả của trạm bơm cũ, kết cấu bê tông M200; cao trình đáy ống đẩy tại bể xả: +234,12.

#### **5.2. Cấp điện trạm bơm :**

Xây dựng đường dây cấp điện nối từ Trạm biến áp Bản Coóng cũ 180KVA đến nhà trạm bơm dài 349m.

Dây dẫn: sử dụng cáp nhôm vặn xoắn LV-ABC-4x16mm<sup>2</sup>; Dây được sản xuất trong nước theo tiêu chuẩn Việt Nam.

Cột điện: Tuyến đường dây được treo trên 09 vị trí cột điện cũ (08 cột ly tâm và 01 cột chữ H) và 03 vị trí cột điện mới. Cột điện mới sử dụng cột bê tông hình chữ H7,5B sản xuất trong nước theo tiêu chuẩn Việt Nam. Móng chôn cột điện được đổ bê tông M200 kích thước (80x80x80)cm.

Cách điện: Toàn tuyến sử dụng kẹp xiết cáp 4x16 để giữ cáp phù hợp với từng vị trí cột.

**6. Loại, cấp công trình:** Công trình Nông nghiệp và PTNT - Cấp IV, nhóm C.

**7. Tổng mức đầu tư: 413.367.000 đồng** (Bằng chữ: Bốn trăm mười ba triệu ba trăm sáu mươi bảy nghìn đồng). Trong đó:

|                        |             |      |
|------------------------|-------------|------|
| Chi phí xây dựng:      | 338.288.000 | đồng |
| Chi phí QLDA:          | 8.177.000   | đồng |
| Chi phí tư vấn đầu tư: | 53.063.000  | đồng |
| Chi phí khác:          | 4.201.000   | đồng |
| Chi phí dự phòng:      | 9.638.000   | đồng |

**8. Nguồn vốn đầu tư:** Sự nghiệp thủy lợi năm 2024.

**9. Hình thức quản lý dự án:** chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**10. Thời gian thực hiện dự án:** Năm 2024.

**Điều 2.** Chủ đầu tư công trình có trách nhiệm tổ chức thực hiện theo quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch; Kinh tế và Hạ tầng; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện; Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện; Chủ tịch UBND thị trấn Văn Quan và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (t/h);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Hứa Phong Lan**